

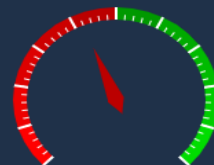
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BÁN**

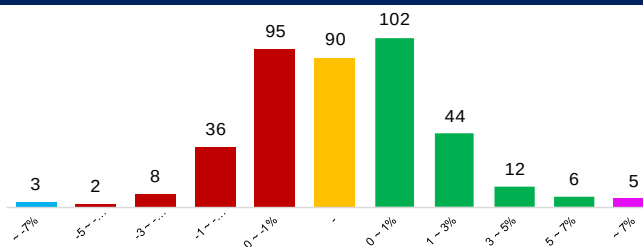
Đường trung bình: **BÁN** Mua (5) Bán(7)
Chỉ số kỹ thuật: **BÁN** Mua (3) Bán (4)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



8/20/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,734.24	278.55	127.55
Tăng/ giảm điểm	▲ 7.55	▼ (1.43)	▲ 0.67
KLGD (triệu CP)	464	30	28
GTGD (tỷ VNĐ)	13,472.0	523.1	407.5
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-617.3	20.5	36.4

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 20/8

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Bất động sản	0.72%	3.73
Ngân hàng	0.47%	2.50
Thực phẩm và đồ uống	1.26%	1.59
Dầu khí	0.79%	0.34
Công nghệ Thông tin	1.18%	0.32
Bán lẻ	0.75%	0.24
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.08%	0.18
Điện, nước & xăng dầu khí	0.17%	0.12
Dịch vụ tài chính	0.00%	-
Truyền thông	-0.12%	-
Du lịch và Giải trí	0.00%	-
Y tế	-0.03%	-
Ô tô và phụ tùng	-0.16%	0.01
Bảo hiểm	-0.21%	0.03
Tài nguyên Cơ bản	-0.14%	0.06
Hóa chất	-0.18%	0.08
Xây dựng và Vật liệu	-0.37%	0.11
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.50%	0.25

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

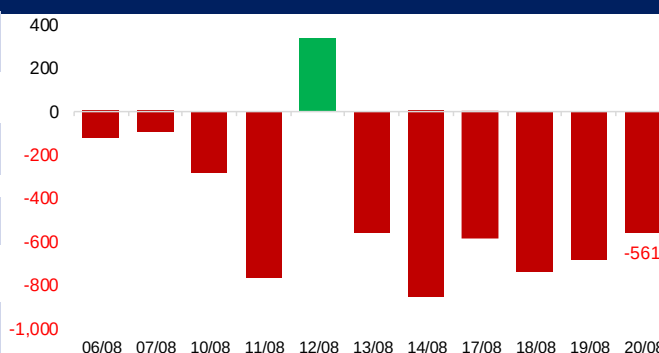
VN-Index kết phiên ngày 20/08/2026 tăng nhẹ +7.55 điểm (+0.44%), đóng cửa tại 1,734.24 điểm. Mặc dù sắc xanh quay trở lại, đà phục hồi diễn ra trong trạng thái thanh khoản khá âm ảm khi khối lượng giao dịch chỉ đạt hơn 339.51 triệu cổ phiếu, sụt giảm sâu so với mức trung bình 20 phiên, cho thấy tâm lý chung của dòng tiền vẫn hết sức thận trọng. Trong bối cảnh thanh khoản chưa có sự cải thiện rõ nét, thị trường được dự báo sẽ tiếp tục di chuyển theo xu hướng đi ngang (sideway) tích lũy trong cả ngắn và trung hạn. Trong các phiên tới, chỉ số nhiều khả năng sẽ giao dịch giằng co giữa vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1,710 - 1,720 điểm và vùng kháng cự gần nhất quanh 1,790 - 1,800 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA	30,833,116
KL BÁN	58,824,197
KL MUA - BÁN	- 27,991,081
GT MUA	1,145.15 tỷ đồng
GT BÁN	1,705.66 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	- 560.51 tỷ đồng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ♦ **Ngắn hạn:** Duy trì tỷ trọng ở mức trung bình, ưu tiên hạ tỷ trọng các mã đã gây nền hoặc vi phạm ngưỡng cắt lỗ.
Ưu tiên quan sát phản ứng của chỉ số tại vùng 1.700–1.720.
- ♦ **Trung hạn:** Tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng.
Có thể giải ngân từng phần đối với cổ phiếu cơ bản tốt khi chỉ số về vùng giá hấp dẫn.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.